MIỀN BẮC VỚI CÔNG CUỘC CHI VIỆN CHIẾN TRƯỜNG VÀ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HỌAI LẦN II

Nhận rõ hành động trên đây của Níchxơn chỉ nhằm đánh lừa dư luận trên thế giới và trong nước để tranh thủ số phiếu trong cuộc bầu cử Tổng thống cuối năm 1972, Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương nhắc nhở quân và dân ta luôn nêu cao cảnh giác, sẵn sàng tư thế chiến đấu. Ngày 25-11-1972, Quân uỷ Trung ương ra bản Chỉ thị "Tăng cường sẵn sàng chiến đấu ", nêu rõ: Mĩ có thể ném bom bắn phá trở lại các mục tiêu ngoài vĩ tuyến 20 với mức độ ác liệt hơn trước. Chúng có thể dùng máy bay B52 đánh phá các trọng điểm Hà Nội, Hải Phòng...

Đúng như Đảng ta dự đoán, sau khi trúng cử Tổng thống (8- 11-1972), Níchxơn liền trở mặt, làm cho cuộc đàm phán ở Pari bị bỏ dở. Ngày 14-12-1972, tập đoàn Níchxơn phê chuẩn kế hoạch mở cuộc tập kích bằng không quân chiến lược vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố khác (Chiến dịch Lainơbêccơ II) nhằm thực hiện các mưu đồ sau đây: Tàn phá một số khu vực dân cư, chủ yếu là Hà Nội, Hải Phòng, hòng "gây sức ép buộc Hà Nội phải trở lại Hội nghị Pari với thế yếu ".

Phá hoại tiềm lực kinh tế và quốc phòng, ngăn chặn từ gốc nguồn chi viện của miền Bắc, phá kế hoạch chuẩn bị đánh lớn của ta sau này ở miền Nam Việt Nam. Gây tổn thất về người và của cải vật chất, làm cho ta mất nhiều thời gian khắc phục hậu quả sau khi chiến tranh kết thúc và do đó không đủ sức để tiếp tục cuộc kháng chiến ở miền Nam.

- Tạo điều kiện cho ngụy quân, ngụy quyền có thời gian tương đối ổn định để tăng cường lực lượng, tạo thế mạnh trong một giải pháp chính trị sau này.

- Đe doạ các lực lượng đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc.

Cuộc tập kích bắt đầu diễn ra từ ngày 18 đến hết ngày 29 - 12-1972 . Đế quốc Mĩ đã tập trung một nửa lực lượng không quân chiến lược và hầu hết lực lượng không quân chiến thuật hiện có ở Đông Nam Á cho cuộc tập kích.

Trong suốt 12 ngày đêm, đế quốc Mĩ đã sử dụng 726 lần chiếc máy bay chiến lược B52, gần 2.000 lần chiếc máy bay chiến thuật chiến đấu 1, ném nhiều loại bom, đạn liên tục 24/24 giờ trong ngày xuống các khu đông dân, bệnh viện, trường học, bến xe, nhà ga... gây nhiều tổn thất

cho nhân dân ta . Số lượng bom, đạn chúng trút xuống trong 12 ngày đêm lên tới 10 vạn tấn (riêng Hà Nội là 4 vạn tấn), tương đương với sức công phá của 5 quả bom nguyên tử thuộc loại Mĩ ném xuống Nhật Bản năm 1945.

Nhờ chuẩn bị tốt cả về tư tưởng và tổ chức, quân và dân ta, với tinh thần chiến đấu dũng cảm và mưu trí, đã lập nên trận "Điện Biên Phủ trên không" đập tan hoàn toàn cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B52 của đế quốc Mĩ. Trong 12 ngày đêm, quân và dân ta bắn rơi 81 máy bay Mĩ, trong đó có 34 máy bay B52 và 5 chiếc máy bay F111; diệt và bắt nhiều giặc lái; bắn cháy 9 tàu chiến. "Thần tượng B52" của không quân chiến lược Hoa Kì hoàn toàn bị đập tan. Trước những tổn thất hết sức nặng nề và sự phản đối mạnh mẽ của dư luận thế giới, Níchxơn buộc phải ra lệnh ngừng các cuộc ném bom miền Bắc nước ta từ vĩ tuyến 20 trở ra kể từ 7 giờ sáng ngày 30-12-1972. Đồng thời, giới cầm quyền Mĩ phải chấp nhận nối lại cuộc đàm phán ở Pari. Từ ngày 8 đến ngày 13- 1-1973, diễn ra cuộc gặp gỡ cấp cao cuối cùng tại Pari, dẫn đếnmchấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam. Ngày 15-1-1973, Hoa Kì phải tuyên bố chấm dứt toàn bộ việc ném bom bắn phá, thả mìn miền Bắc Việt Nam. Tính chung, trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai (từ 6-4-1972 đến 15-1-1973), quân và dân miền Bắc bắn rơi 735 máy bay Mĩ, trong đó có 61 máy bay B52, 10

máy bay F111, bắn cháy và bắn bị thương 125 tàu chiến và tàu biệt kích; diệt và bắt hàng trăm giặc lái. Ngày 23-1-1973, Hiệp định và các nghị định thư về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam được kí tắt giữa đại diện hai bên Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Hoa Kì tại Pari. Đến ngày 27-1-1973, trải qua 4 năm 9 tháng với 202 phiên họp công khai và 24 cuộc tiếp xúc riêng, Hội nghị Pari về Việt Nam kết thúc thắng lợi. Vào lúc 11 giờ 30 (giờ Pari), các Bộ trưởng Ngoại giao thay mặt cho Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Nguyễn Duy Trinh, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam - Nguyễn Thị Bình, Chính phủ Hoa Kì - Uyliam Rô giơ và Chính phủ Việt Nam Cộng hoà.

- Trần Văn Lắm đã kí chính thức vào các bản tiếng Anh và tiếng Việt của Hiệp đinh về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và ba Nghị định thư kèm theo: 1) Nghị định thư ngừng bắn tại miền Nam Việt Nam và các Ban Liên hợp quân sự; 2) Nghị định thư về Uỷ ban quốc tế kiểm soát và giám sát; 3) Nghị định thư về trao trả các nhân viên quân sự bị bắt, dân thường nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ. Hiệp định bắt đầu có hiệu lực từ 7 giờ ngày 28-1-1973. Theo Hiệp định Pari:

- Hoa Kì và các bên tham gia Hội nghị phải cam kết tôn trọng độc lập

chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam.

Hoa Kì cam kết rút hết quân viễn chinh, quân đồng minh, các nhân viên, cố vấn quân sự Mĩ về nước; cam kết chấm dứt mọi dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của nhân dân miền Nam Việt Nam.

- Các bên để nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị của họ thông qua cuộc tổng tuyển cử tự do.

Các bên công nhận thực tế ở miền Nam Việt Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát và ba lực lượng chính trị. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả cho nhau tù binh và dân thường bị bắt.

Hoa Kì cam kết "sẽ đóng góp vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh và công cuộc xây dựng sau chiến tranh ở Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và toàn Đông Dương" 1. Ngày 2-3-1973, Hội nghị quốc tế về Việt Nam gồm đại biểu các nước: Liên Xô, Trung Quốc, Anh, Pháp, 4 bên tham gia kí kết Hiệp định và 4 nước trong Uỷ ban giám sát và kiểm soát quốc tế (Ba Lan, Hunggari, Inđônêxia và Canađa) được triệu tập tại Pari với sự có mặt của ông Tổng thư kí Liên hợp quốc. Hội nghị đã thông qua bản Đính ước công nhận giá trị pháp lí quốctế của Hiệp định Pari về Việt Nam và bảo đảm cho Hiệp định được thi hành nghiêm chỉnh.

Ngày 29-3- I 973, Bộ chỉ huy quân sự ở miền Nam Việt Nam làm lễ cuốn cờ tại căn cứ Tân Sơn Nhất. Cùng ngày, vào lúc 16 giờ 25 phút, tại sân bay Tân Sơn Nhất, Tướng Uâyoen, Tổng Tư lệnh quân đội Mĩ ờ miền Nam Việt Nam cùng 2.501 tên lính viễn chinh Mĩ cuối cùng và những tên lính Nam Triều Tiên, Philíppin đã rút khỏi nước ta dưới sự kiểm soát của các sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam trong Ban Liên hiệp quân sự bốn bên.

Hiệp định Pari được kí kết và Mĩ rút hết quân đội về nước là một thắng lợi rất to lớn của nhân dân ta trong gần 20 năm chiến đấu bền bỉ, gian khổ và anh dũng. Miền Bắc có điều kiện hoà bình để khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, tăng cường tiềm lực mọi mặt, đảm bảo chi viện sức người, sức của cho cách mạng giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Ở miền Nam, do quân viễn chinh Mĩ rút về nước, quân ngụy mất chỗ dựa, cho nên so sánh lực lượng thay đổi có lợi cho cách mạng. Đó chính là thế mới và lực mới cho quân và dân ta thực hành tổng tiến công và nổi dậy giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

VETHE2.0
By HighKin Pro.
Ebook-nhỏ.vn - Tải Ebooks, tài liệu miễn phí.